

Số: 48/2025/QĐST- HNGĐ

BÐ, ngày 13 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 654/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2024, giữa:

* **Nguyên đơn**: Mai Thị Cẩm L, sinh ngày 14/4/1989.

Địa chỉ: Ấp Vinh Huê, xã VQĐ, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

* **Bị đơn**: Trương Thành L2, sinh ngày 21/6/1987.

Địa chỉ: Ấp Vinh Huê, xã VQĐ, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 107, 116 và 119 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Mai Thị Cẩm L với ông Trương Thành L2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Mai Thị Cẩm L với ông Trương Thành L2 thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung:

Bà Mai Thị Cẩm L được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trương Gia K, sinh ngày 04/3/2021; Ông Trương Thành L2 được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trương Trọng Khang, sinh ngày 28/01/2012 (Phù hợp với nguyện vọng của cháu Khang trên 07 tuổi).

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Mai Thị Cẩm L với ông Trương Thành L2 không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Bà Mai Thị Cẩm L, ông Trương Thành L2 không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Bà Mai Thị Cẩm L, ông Trương Thành L2 trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở nhau trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84, Điều 116 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về nợ chung: Có nợ ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên Số Vikki – Chi nhánh Bến Tre – Phòng giao dịch BĐ số tiền 612.088.000 đồng (Sáu trăm mười hai triệu không trăm tám mươi tám nghìn đồng), ngân hàng không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

5/ Về án phí hôn nhân sơ thẩm.

Bà Mai Thị Cẩm L tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà L đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008091 ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

Như vậy, bà Mai Thị Cẩm L được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng TT, KT và THA);
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- UBND xã VQĐ;
- số 02, quyền: 01/2019, ngày 12/02/2019;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Đăng Phi

